

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3957 /SYT-NV

Đồng Nai, ngày 20 tháng 7 năm 2020

V/v Giám sát – Hỗ trợ chuyên môn,
kỹ thuật sản phụ khoa năm 2020.

Kính gửi:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai;
Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Đồng Nai;
Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai.

Sở Y tế nhận được Công văn số 1236/BVTD-CĐT ngày 15/7/2020 của Bệnh viện Từ Dũ về việc giám sát – hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật sản phụ khoa năm 2020 (Công văn đính kèm), Giám đốc Sở Y tế có ý kiến như sau:

Đề nghị Giám đốc, Thứ trưởng các đơn vị nghiên cứu nội dung của kế hoạch giám sát - hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật sản phụ khoa năm 2020 được ban hành kèm Công văn số 1236/BVTD-CĐT của Bệnh viện Từ Dũ và khẩn trương tiến hành các khâu chuẩn bị, phối hợp thực hiện để tiếp đoàn giám sát của Bệnh viện Từ Dũ.

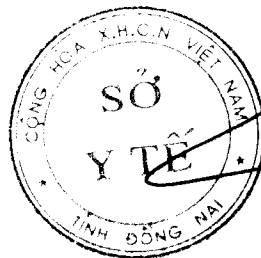
Nhận được công văn của Sở Y tế yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo công tác chuẩn bị tiếp đoàn về Sở Y tế trước ngày 28/7/2020./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

Thảo

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN TỪ DŨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4236 /BVTD-CDT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2020

V/v giám sát - hỗ trợ chuyên
môn, kỹ thuật sản phụ khoa
cho các tỉnh năm 2020.

Kính gửi:

- Ban Giám Đốc Sở Y Tế tỉnh Đồng Nai;
- Ban Giám Đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai;
- Ban Giám Đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai;
- Ban lãnh đạo Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện kế hoạch hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật sản phụ khoa cho các tỉnh theo phân công tại Quyết định 6685/QĐ-BYT ngày 02/11/2018 thuộc Chương trình Mục tiêu y tế - dân số năm 2020, Bệnh viện Từ Dũ triển khai đợt giám sát - hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật sản phụ khoa tại tỉnh Đồng Nai như sau:

Nội dung giám sát – hỗ trợ kỹ thuật: (Nội dung tuyển tỉnh cần chuẩn bị chi tiết đính kèm):

- Giám sát quá trình thực hiện về việc phòng ngừa và xử trí 5 tai biến sản khoa.
- Giám sát nội dung CTMT y tế dân số năm 2020 tại tỉnh Đồng Nai.
- Thẩm định tử vong mẹ năm 2019, 6 tháng đầu năm 2020.
- Hỗ trợ theo nhu cầu thực tế của tỉnh Đồng Nai.

Thành phần đoàn giám sát:

- | | |
|-------------------------------|-------------------------|
| - Bệnh viện Từ Dũ: | |
| + BS.CKI Phạm Thanh Hải | - TP QLCL (Trưởng Đoàn) |
| + BS.CKII Tào Tuấn Kiệt | - TK PT- GMHS |
| + TS.BS Nguyễn Khắc Hân Hoan | - TK XN - DTYH |
| + BS CKII Đinh Gia Đức | - PTK Sản NI |
| + BS CKI Nguyễn Đắc Minh Châu | - TK KSNK |
| + BS CKII Chung Thị Mộng Thúy | - Khoa Sơ sinh |
| + HS Phan Thị Phương Trinh | - HSTK Sanh |
| + ĐD.CKI Nguyễn Mai Hằng | - ĐDTK CCCĐ |
| + HS. Phạm Mỹ Linh | - HS PTK PT- GMHS |
| + ĐD Nguyễn Thị Kim Âu | - ĐD PTK Phụ |

- + ThS Nguyễn Trần Uyên Phương - Khoa XN - DTYH
- Đại diện BGD Sở Y Tế hoặc Trưởng phòng nghiệp Vụ Y tế tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện BGD Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai (CDC).
- Đại diện BGD Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Chi cục Dân số KHHGD tỉnh Đồng Nai.
- Kế hoạch giám sát - hỗ trợ chuyên môn: Ngày 30/7/2020.

Thời gian	Nội dung	Phụ trách
Sáng ngày 30/7/2020: tại Trung tâm CDC		
07:30 – 08:00	- Giới thiệu Đoàn công tác. - Báo cáo của Trung tâm CDC: Chương trình mục tiêu quốc gia SKSS, tình hình hoạt động của Trung tâm trong 6 tháng năm 2020.	BS Thanh Hải Đoàn công tác Sở Y Tế CDC, Chi cục DS
Chia Đoàn công tác:		
08:00-10:30	- Đoàn 1: Tập huấn chuyên đề tại Trung tâm CDC: + Quản lý mô lấy thai + Truyền máu khối lượng lớn	BS Thanh Hải BS Tuấn Kiệt Bác sĩ HS, ĐD Trung tâm CDC, BVĐK tỉnh, huyện
08:00 – 11:00	- Đoàn 2: Giám sát- hỗ trợ kỹ thuật tại CDC	Đoàn công tác Sở Y Tế CDC
08:00 – 11:00	- Đoàn 3: Giám sát – hỗ trợ kỹ thuật SLTS-SS tại Chi cục Dân số KHHGD	BS Hân Hoan Chi cục DS
Chiều ngày 30/7/2020: tại BVĐK tỉnh Đồng Nai		
13:30-13:35	Giới thiệu đoàn giám sát của BV Từ Dũ Giới thiệu nhân sự giám sát của CDC, BVĐK, Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.	BS Thanh Hải Đại diện tỉnh: SYT, CDC, BVPS, Chi cục DS
13:35-13:45	BVĐK tỉnh báo cáo: - Chương trình mục tiêu quốc gia SKSS, tình hình hoạt động của BV trong 6 tháng năm 2020. - Báo cáo Thăm định tử vong mẹ năm 2019, năm 2020.	BVĐK

13:45-16:00	Giám sát – hỗ trợ chuyên môn, hoạt động tại Bệnh viện đa khoa tỉnh	Đoàn giám sát SYT, TT CDC
16:00-16:30	Họp tổng kết sau giám sát- hỗ trợ kỹ thuật	- Đoàn công tác - SYT, CDC, Chui cục DS - BVĐK (Đại diện, P.KHTH, Khoa Sản, Nhi sơ sinh, KSNK)

Kính đề nghị:

- Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Chi cục Dân số KHHGD tỉnh chuẩn bị báo cáo tình hình hoạt động của đơn vị trong 6 tháng năm 2020 (theo nội dung đính kèm) và chuẩn bị các hồ sơ bệnh án Tử vong mẹ đã thẩm định năm 2019, năm 2020 gửi về email: chidaotuyentudu@gmail.com trước ngày 28/7/2020.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh làm đầu mối mời các Bác sĩ Sản phụ khoa, Hộ sinh, Điều dưỡng SPK tuyến huyện, tuyến tỉnh tham dự và cập nhật danh sách tập huấn sinh hoạt khoa học với chuyên đề: “Quản lý Mô lấy thai, Truyền máu khối lượng lớn”.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp với Bệnh viện đa khoa tỉnh chuẩn bị hội trường, âm thanh và máy chiếu cho buổi sinh hoạt chuyên đề để thuận tiện cho các nhân viên tham dự.

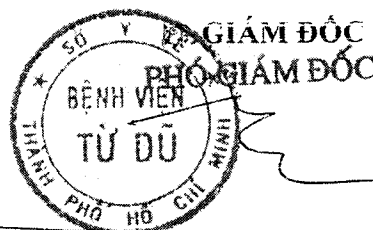
Mọi thông tin liên lạc xin vui lòng liên hệ: HS Dương Hiền, Phòng Chỉ đạo tuyến – BV Từ Dũ, 284 Cống Quỳnh, Quận 1, TPHCM. ĐT: 028 5404 2814, email: chidaotuyentudu@gmail.com.

Trên đây là kế hoạch giám sát - hỗ trợ kỹ thuật tại tỉnh, kính đề nghị Sở Y Tế, Trung tâm CDC tỉnh, Chi cục DS - KHHGD và Bệnh viện đa khoa tỉnh phối hợp thực hiện và hỗ trợ Bệnh viện Từ Dũ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CDT.



BS. CKII. Nguyễn Bá Mỹ Nhi

NỘI DUNG TUYỂN TỈNH CẦN CHUẨN BỊ CHO ĐỢT GIÁM SÁT – HỖ TRỢ KỸ THUẬT SẢN PHỤ KHOA NĂM 2020

I. Đối với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC)/ TT CS SKSS

1. Báo cáo về công tác về CSSKSS của tỉnh 6 tháng năm 2020
2. Cam kết phối hợp Sản – Nhi và TT – BV trong công tác chỉ đạo tuyến.
3. Kế hoạch **Tự Giám Sát – Chỉ đạo tuyến** của CDC/ TT CS SKSS tỉnh.
4. Đối với TBSK, TVM, Tử vong sơ sinh: rút kinh nghiệm. (toàn tỉnh)
 - Số trường hợp tử vong mẹ do tai biến sản khoa, nguyên nhân tử vong năm 2019, năm 2020. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định tử vong (nếu có).
 - Biên bản họp rút kinh nghiệm chuyên môn các trường hợp tai biến.

Nội dung	BVĐK/BV Sản Nhi tỉnh	Toàn tỉnh
Băng huyết sau sinh	Số cas %	Số cas %
Uốn ván rốn	Số cas %	Số cas %
Nhiễm trùng sau đẻ	Số cas %	Số cas %
Sản giật	Số cas %	Số cas %
Vỡ tử cung	Số cas %	Số cas %
Tử vong mẹ	Số cas %	Số cas %
Mổ lấy thai	Số cas %	Số cas %

5. Hoạt động kiểm soát nhiễm khuẩn.
6. Thống kê Hoạt động về chương trình hoạt động Cô đỡ thôn bản (nếu có)
7. Chương trình Phòng lây truyền mẹ con:
 - Số phụ nữ khám thai được tư vấn và xét nghiệm HIV, số xét nghiệm HIV (+)
 - Tổng số phụ nữ đẻ
 - Số xét nghiệm HIV trước và trong mang thai
 - Số xét nghiệm HIV trong chuyển dạ
 - Số xét nghiệm HIV (+)
 - Xét nghiệm PCR của bé.
8. Báo cáo về sàng lọc trước sinh – sơ sinh
 - Số cơ sở y tế thực hiện sàng lọc trước sinh bằng siêu âm độ mờ da gáy (thai 11 tuần đến 13 tuần 6 ngày)

- Số cơ sở y tế thực hiện sàng lọc trước sinh bằng siêu âm hình thái học thai (thai 18 tuần đến 24 tuần)
- Số cơ sở y tế thực hiện lấy máu để sàng lọc bằng xét nghiệm double test, combined test, hoặc triple test
- Số cơ sở y tế thực hiện xét nghiệm double test, combined test, triple test
- Tổng số thai đã được sàng lọc trước sinh.
- Trong đó số ca:
 - + Sàng lọc bằng siêu âm độ mờ da gáy
 - + Sàng lọc bằng siêu âm khảo sát hình thái học
 - + Sàng lọc bằng xét nghiệm double test, combined test, hoặc triple test
- Tổng số thai nguy cơ cao bị bất thường (phát hiện qua xét nghiệm sàng lọc trước sinh double test, combined test, hoặc triple test)
- Tổng số thai bất thường (dị tật bẩm sinh, bất thường nhiễm sắc thể, gen) được phát hiện
- Phương thức xử trí đối với các trường hợp thai có nguy cơ cao bị hoặc được xác định bị bất thường (dị tật bẩm sinh, bất thường nhiễm sắc thể, gen)

II. Bệnh viện tuyến tỉnh (BV Phụ Sản/ BV Sản Nhi / BVĐK tỉnh)

1. Báo cáo số liệu hoạt động BV 6 tháng năm 2020
2. Cam kết phối hợp Sản – Nhi và TT – BV trong công tác CĐT.
3. Chương trình sàng lọc trước sinh và sơ sinh
4. Kế hoạch phối hợp cùng CDC/TT CS SKSS hỗ trợ tuyến trước.
5. Báo cáo tình hình tai biến tại bệnh viện
 - *Tổng số trường hợp tai biến sản khoa :*
 - + Số trường hợp BHSS
 - + Nhiễm trùng sau sanh
 - + Sản giật
 - + Vỡ tử cung
 - Số trường hợp cần can thiệp phẫu thuật:
 - Kết quả xử trí phẫu thuật:
 - + Cắt tử cung
 - + Thất ĐM TC
 - + Đặt bóng chèn
 - Số trường hợp truyền máu.
 - + Số lượng truyền nhiều nhất
 - + Số lượng truyền ít nhất
 - Các phương tiện dự phòng BHSS
 - + Bóng chèn
 - + Chỉ định khác.
 - Số trường hợp tử vong mẹ do tai biến sản khoa, nguyên nhân tử vong. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định tử vong (nếu có)
6. Biên bản họp rút kinh nghiệm chuyên môn các trường hợp tai biến
7. Báo cáo về sàng lọc trước sinh- sơ sinh:
 - Số cơ sở y tế thực hiện sàng lọc trước sinh bằng siêu âm độ mờ da gáy (thai 11 tuần đến 13 tuần 6 ngày)

- Số cơ sở y tế thực hiện sàng lọc trước sinh bằng siêu âm hình thái học thai (thai 18 tuần đến 24 tuần)
- Số cơ sở y tế thực hiện lấy máu để sàng lọc bằng xét nghiệm double test, combined test, hoặc triple test
- Số cơ sở y tế thực hiện xét nghiệm double test, combined test, triple test
- Tổng số thai đã được sàng lọc trước sinh.
- Trong đó số ca:
 - + Sàng lọc bằng siêu âm độ mờ da gáy
 - + Sàng lọc bằng siêu âm khảo sát hình thái học
 - + Sàng lọc bằng xét nghiệm double test, combined test, hoặc triple test
- Tổng số thai nguy cơ cao bị bất thường (phát hiện qua xét nghiệm sàng lọc trước sinh double test, combined test, hoặc triple test)
- Tổng số thai bất thường (dị tật bẩm sinh, bất thường nhiễm sắc thể, gen) được phát hiện
- Phương thức xử trí đối với các trường hợp thai có nguy cơ cao bị hoặc được xác định bị bất thường (dị tật bẩm sinh, bất thường nhiễm sắc thể, gen).
- 8. Chương trình Phòng lây truyền mẹ con
 - Số phụ nữ khám thai được tư vấn và xét nghiệm HIV, số xét nghiệm HIV (+)
 - Tổng số phụ nữ đẻ
 - Số xét nghiệm HIV trước và trong mang thai
 - Số xét nghiệm HIV trong chuyển dạ
 - Số xét nghiệm HIV (+)
 - Xét nghiệm PCR của bé.

III. Chi cục Dân số KHHGD

- Số cơ sở y tế thực hiện sàng lọc trước sinh bằng siêu âm độ mờ da gáy (thai 11 tuần đến 13 tuần 6 ngày)
- Số cơ sở y tế thực hiện sàng lọc trước sinh bằng siêu âm hình thái học thai (thai 18 tuần đến 24 tuần)
- Số cơ sở y tế thực hiện lấy máu để sàng lọc bằng xét nghiệm double test, combined test, hoặc triple test
- Số cơ sở y tế thực hiện xét nghiệm double test, combined test, triple test
- Tổng số thai đã được sàng lọc trước sinh.
- Trong đó số ca:
 - + Sàng lọc bằng siêu âm độ mờ da gáy
 - + Sàng lọc bằng siêu âm khảo sát hình thái học
 - + Sàng lọc bằng xét nghiệm double test, combined test, hoặc triple test
- Tổng số thai nguy cơ cao bị bất thường (phát hiện qua xét nghiệm sàng lọc trước sinh double test, combined test, hoặc triple test)
- Tổng số thai bất thường (dị tật bẩm sinh, bất thường nhiễm sắc thể, gen) được phát hiện
- Phương thức xử trí đối với các trường hợp thai có nguy cơ cao bị hoặc được xác định bị bất thường (dị tật bẩm sinh, bất thường nhiễm sắc thể, gen)

Địa phương báo cáo kế hoạch triển khai thực hiện đầy mạnh chương trình sàng lọc trước sinh của tỉnh năm 2020 và các năm về sau; dự báo kết quả đạt được của 2020.

Đề xuất của địa phương về sàng lọc trước sinh đối với đoàn giám sát và đề án sàng lọc trước sinh của Tổng cục Dân số KHHGD.

IV. Nhân sự tham gia giám sát

1. Đại diện Ban Giám Đốc Sở Y Tế hoặc Trưởng phòng Nghiệp vụ Y SYT
2. Đại diện Ban Giám Đốc Trung tâm CDC/TTCS SKSS tỉnh
3. Đại diện Ban giám đốc bệnh viện Sản Nhi/ BV Phụ Sản/ BVĐK tỉnh
4. Đại diện Chi cục Dân số KHHGD